TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẮC TÂN UYÊN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 38/2023/QĐST-HNGĐ	*Bắc Tân Uyên, ngày 04 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 48/2023/TLST-HNGĐ ngày 23/5/2023 về việc *"Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung khi ly hôn"*, giữa:

- *Nguyên đơn:* Ông Lê Văn N, sinh năm 1986; địa chỉ thường trú: Thôn K, xã H, huyện T, tỉnh Yên Bái; tạm trú: Số D đường N, Khu phố I, phường H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị Kiều T, sinh năm 1992; địa chỉ: Tổ C, ấp A, xã L, huyện B, tỉnh Bình Dương.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27/7/2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27/7/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Lê Văn N và bà Nguyễn Thị Kiều T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Văn N và bà Nguyễn Thị Kiều T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao 02 người con chung là Lê Thị Yến N1, sinh ngày 11/6/2014 và Lê Huy H, sinh ngày 25/3/2019 cho ông Lê Văn N trực tiếp nuôi dưỡng đến khi trưởng thành, đủ 18 tuổi; giao Lê Thị Anh T1, sinh ngày 28/8/2016 cho bà Nguyễn Thị Kiều T trực tiếp nuôi dưỡng đến khi trưởng thành, đủ 18 tuổi. Ông N và bà T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà

không ai được ngăn cản họ thực hiện quyền này. Trong trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế việc thăm nom của người đó. Khi cần thiết, các bên có quyền làm đơn xin thay đổi việc nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ông Lê Văn N tự nguyện chịu 150.000 *(Một trăm năm mươi nghìn)* đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí mà ông đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0010343 ngày 22/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. Ông N được nhận lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- Đương sự;
- VKSND huyện Bắc Tân Uyên;
- UBND xã Lạc An, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương;
- Chi cục THADS huyện Bắc Tân Uyên;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

Lê Thị Bích Huế